

**SỞ GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO LÂM ĐỒNG
TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ**

**KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ
GIAI ĐOẠN 2018-2020 VÀ TÂM NHÌN
ĐẾN NĂM 2025**

Lâm Đồng, năm 2021

**KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THPT TRẦN PHÚ
GIAI ĐOẠN 2018 - 2020 VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2025**

Trường THPT Trần Phú được thành lập theo quyết định số 56/2001/QĐ-UB ngày 4/7/2001 của UBND Tỉnh Lâm Đồng. Những năm đầu mới thành lập, Trường tọa lạc tại số 20, đường Hùng Vương, Phường 10, Thành phố Đà Lạt. Từ năm 2001 đến tháng 5/2005 là trường cấp II-III, từ tháng 6/2005 tách khỏi THCS sang trường THCS Phan Chu Trinh. Tháng 10/2011, trường chuyển về địa chỉ mới số 10, đường Trần Quang Diệu, Phường 10, Thành Phố Đà Lạt.

Trải qua 16 năm xây dựng và phát triển, Trường THPT Trần Phú đã góp phần đáng kể trong việc nâng cao dân trí, đào tạo nguồn nhân lực cho địa phương và đất nước. Nhà trường đang từng bước khẳng định sự trưởng thành và là địa chỉ đáng tin cậy của cha, mẹ học sinh và nhân dân địa phương.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2018-2020 và tầm nhìn đến năm 2025 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hiệu trưởng, Ban lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của trường THPT Trần Phú là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và quốc tế.

PHẦN I: PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG VÀ THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG

- 1. Bối cảnh Quốc tế và trong nước**
 - 1.1 Bối cảnh Quốc tế**

Hiện nay, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đang là xu thế khách quan và diễn ra trên mọi mặt của đời sống xã hội. Quá trình toàn cầu hóa và tốc độ yêu cầu nền giáo dục tri thức cao với những đòi hỏi: sự sáng tạo ra tri thức diễn ra với tốc độ nhanh, quy mô lớn; việc sử dụng kiến thức khoa học, công nghệ vào sản xuất trở thành nhu cầu thường nhật của xã hội; việc xử lý chuyển giao kiến thức và thông tin diễn ra nhanh chóng, rộng khắp, nhờ vào sự phát triển vượt bậc của hệ thống công cụ hiện đại, trong đó công nghệ thông tin có vai trò quyết định. Điều này đòi hỏi ngành giáo dục cần đổi mới về tư duy, hướng cộng đồng về một xã hội học tập với nền kinh tế tri thức, chủ động hội nhập và đối thoại giữa các nền văn hóa, để có thể sống bao dung với các giá trị văn hóa của cộng đồng khác. Những thành quả của khoa học, công nghệ, văn học, nghệ thuật, y học, thể thao... nói chung là những thành tựu văn hóa của nhân loại, đòi hỏi con người phải học tập suốt đời mới thích nghi với nền văn hóa hiện đại của thế giới.

Cùng với sự thay đổi nhanh chóng của công nghệ, trong cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, đòi hỏi giáo dục phải đem lại cho người học những kỹ năng và kiến thức cơ bản lẵn tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với các thách thức và yêu cầu công việc thay đổi liên tục để tránh nguy cơ bị tụt hậu và đào thải. Có nhiều yêu cầu mới đổi mới với giáo dục đào tạo mà các phương thức giáo dục truyền thống chắc chắn sẽ không thể đáp ứng.

1.2 Bối cảnh trong nước

Đảng ta luôn xác định giáo dục là quốc sách hàng đầu và dành sự quan tâm đặc biệt đến sự phát triển của giáo dục. Với ý nghĩa giáo dục và đào tạo có sứ mệnh nâng cao dân trí, phát triển nguồn nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, góp phần quan trọng phát triển đất nước, xây dựng nền văn hóa và con người Việt Nam, nền giáo dục nước nhà đã đạt được một số thành tựu như hệ thống trường lớp và quy mô giáo dục phát triển nhanh, thực hiện nền giáo dục toàn dân, đáp ứng nhu cầu học tập ngày càng tăng của nhân dân. Chất lượng giáo dục và đào tạo từng bước được nâng lên, góp phần đáp ứng yêu cầu nhân lực phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tuy vẫn còn nhiều quan ngại về chương trình học tập của Việt Nam chưa gắn với thực tiễn, việc cho học sinh có thể thực hành được các bài học vẫn chưa được đẩy mạnh, khiến cho kỹ năng thực hành, tư duy sáng tạo của học sinh bị hạn chế rõ rệt.

Trước tình hình trong nước và quốc tế như trên, Trường THPT Trần Phú nhận thấy rất nhiều cơ hội để phát triển và cũng không ít thách thức, do đó việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2018 – 2020 và tầm nhìn đến năm 2025 có một ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo góp phần thực hiện chiến lược phát triển giáo dục đào tạo lâu dài của Ngành, của địa phương.

2. Đánh giá thực trạng

2.1. Điểm mạnh

2.1.1 Đội ngũ cán bộ, giáo viên tâm huyết với nghề

- Hiện nay đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên gồm 86 cán bộ giáo viên (BGH: 03, Hành chính: 08, Giáo viên: 75, 04 lao động hợp đồng (gồm 02 bảo vệ, 02 tạp vụ).

- Về chất lượng đội ngũ: 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó có 15 Thạc sĩ (19.2%).

- Ban giám hiệu có 02 đồng chí đạt trình độ Thạc sỹ. Đội ngũ giáo viên trẻ dưới 40 tuổi chiếm 75% tổng số cán bộ, giáo viên giảng dạy. Đa số đội ngũ giáo viên nhiệt tình tâm huyết với sự nghiệp giáo dục và sự nghiệp xây dựng nhà trường, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

2.1.2 Trường đảm bảo chất lượng trong giảng dạy, học tập

- Tổng số lớp hiện nay: 36.

- Tổng số học sinh: 1390

- Đa số học sinh thuộc khu vực phường 9, 10, 11, 12 và vùng ven thành phố (khu vực Trại Mát, Xuân Thọ)

- Chất lượng học sinh: Đa số học sinh của trường chăm ngoan, có ý thức cao trong học tập. Chất lượng tuyển sinh vào lớp 10 khá cao so với mặt bằng chung của Tỉnh. Hằng năm tỷ lệ học sinh xếp loại Hạnh kiểm Khá, Tốt đạt trên 99%, tỷ lệ xếp loại văn hóa đạt Khá, Giỏi từ 70% trở lên. Tỷ lệ đậu tốt nghiệp trung bình 3 năm trở lại đây đạt 99,66%. Tỷ lệ thi đỗ Đại học đạt trên 80%. Học sinh của trường tham gia và đạt nhiều giải cao trong các cuộc thi do các cấp tổ chức như thi học sinh giỏi các

môn văn hóa cấp tỉnh, thi Khoa học kỹ thuật, thi Hùng biện tiếng Anh, thi vô địch Tin học văn phòng, thi giải Toán, giải Vật lý, tiếng Anh trên Internet, các cuộc thi văn nghệ, thể dục thể thao; nhiều học sinh được tặng bằng khen, giấy khen cấp tỉnh và cấp Quốc gia.

2.1.2 Cơ sở vật chất khang trang, sạch đẹp

- Trường THPT Trần Phú đã đạt chuẩn Quốc gia vào năm 2013. Diện tích đất được sử dụng là 11.241,7 m², với 36 phòng học đảm bảo thoáng mát, sạch sẽ; 06 phòng thí nghiệm, thực hành, 01 thư viện (120 m²), trường có đầy đủ các phòng làm việc cho các bộ phận, có sân bóng đá nhân tạo, sân tập thể dục thể thao, không gian thoáng mát, sạch đẹp... là điều kiện tốt phục vụ công tác quản lý, dạy học.

2.2. Điểm yếu

2.2.1 Đội ngũ giáo viên, học sinh

- Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới giảng dạy, giáo dục học sinh, còn có tâm lý ngại đổi mới.

- Trình độ ngoại ngữ còn thấp đây là trở ngại rất lớn trong việc tiếp cận những cái mới của khu vực và trên thế giới.

- Việc tự học, tự bồi dưỡng còn có nhiều hạn chế.

- Chất lượng học sinh chưa đồng đều, còn một bộ phận học sinh có ý thức kém trong học tập và rèn luyện.

2.2.2. Cơ sở vật chất

- Mặc dù nhà trường đã được công nhận đạt chuẩn Quốc gia tuy nhiên quỹ đất còn lại khá hạn hẹp, chưa có nhà đa năng, sân chơi bãi tập còn thiếu, nhà để xe cho học sinh chật chội, nhà vệ sinh học sinh đang xuống cấp, một số thiết bị dạy học như máy tính, máy chiếu thường xuyên hư hỏng; lối đi vào trường hẹp, có nhiều khúc cua, hiện nay mương thoát nước bị xói lở, gây nguy hiểm cho giáo viên, học sinh và phụ huynh khi lưu thông ...

2.3. Thời cơ và thuận lợi

- Nhà trường là cơ sở giáo dục có truyền thống dạy tốt học tốt, là địa chỉ tin cậy của nhân dân địa phương. Trong nhiều năm liền luôn là đơn vị đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm tốt, đáp ứng nhanh với nhu cầu đổi mới và hội nhập.

- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

2.4. Thách thức

- Sự nghiệp đổi mới giáo dục luôn có sự đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục để đáp ứng sự đổi mới của Ngành giáo dục, sự mong mỏi của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.
- Nhà trường đã có truyền thống dạy tốt học tốt, giữ vững truyền thống và nâng cao vị thế của nhà trường là trách nhiệm cao của mọi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong sự nghiệp phát triển nhà trường.
- Các trường THPT trên địa bàn cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

2.5. Xác định các vấn đề ưu tiên

- Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban giám hiệu theo hướng chuyên biệt hoá với sự phân công phụ trách các mảng công việc. Xây dựng nền nếp làm việc khoa học trong nhà trường.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên.
- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.
- Ứng dụng hiệu quả CNTT trong dạy học và công tác quản lý.
- Áp dụng các chuẩn đánh giá (chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng) vào việc đánh giá hoạt động của nhà trường về công tác quản lý, giảng dạy.
- Triển khai chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu để học sinh có điều kiện thích ứng và hòa nhập. Tăng cường trao đổi, hợp tác và tư vấn hướng nghiệp cho học sinh.

PHẦN II: SỨ MẠNG, TÀM NHÌN, GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1.1 Sứ mạng

Xây dựng môi trường học tập nền nếp, kỉ cương, chất lượng giáo dục cao; học sinh được giáo dục toàn diện, có cơ hội, điều kiện phát triển phẩm chất, năng lực và tư duy sáng tạo, tự tin hội nhập.

1.2 Tầm nhìn

Là một trường THPT có chất lượng giáo dục tốt, uy tín của thành phố và của tỉnh nhà; là nơi mà học sinh luôn mong ước, lựa chọn để học tập và rèn luyện; là nơi

giáo viên và học sinh luôn có khát vọng vươn lên và được phát huy năng lực bản thân vì danh dự và truyền thống nhà trường, thích ứng với sự vận động phát triển không ngừng của đất nước và hội nhập quốc tế; phấn đấu đến năm 2025 Trường nằm trong nhóm 100 trường THPT có điểm trung bình thi đại học cao nhất cả nước.

1.3 Giá trị cốt lõi

- **Chất lượng vượt trội:** Nhà trường luôn hướng đến chất lượng vượt trội trên mọi lĩnh vực, trong mọi hoạt động của mỗi cá nhân, đơn vị, tập thể và luôn vượt trội trong việc cung cấp một chất lượng giáo dục tốt nhất nhằm thỏa mãn tối đa nhu cầu người học.

- **Đổi mới và sáng tạo:** Nhà trường luôn khuyến khích và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho sự đổi mới và sáng tạo trong các hoạt động, nhất là trong hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học.

- **Hợp tác và thân thiện:** Nhà trường luôn tạo dựng một môi trường làm việc thân thiện, hiệu quả, mọi thành viên đều được tôn trọng, bình đẳng và khuyến khích phát triển.

1.4 Phương châm hành động

- Chất lượng giáo dục là danh dự, uy tín và là thương hiệu của Nhà trường

1.4 Khẩu hiệu hành động

- “Tri thức - Kỷ cương - Tiên phong - Sáng tạo và Trách nhiệm”

PHẦN III: MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU, GIẢI PHÁP CHIẾN LUỢC

1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục hiện đại, tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

2. Mục tiêu cụ thể

- Giáo dục học sinh có được kiến thức, kỹ năng cơ bản của tất cả các môn học phổ thông. Biết cách giải quyết các vấn đề một cách độc lập, sáng tạo; biết cách học và tự học. Có ý thức tự giác, trung thực, thân thiện, hoà nhập và chia sẻ. Được rèn luyện các kỹ năng sống, xây dựng phong cách và lối sống đẹp phù hợp với truyền thống dân tộc và hiện đại.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên đủ về số lượng, nâng dần về chất lượng, có phẩm chất đạo đức tốt, có lòng yêu nghề và năng lực sư phạm, đáp ứng yêu cầu dạy học theo chương trình và phương pháp mới.

3. Chỉ tiêu:

3.1 Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Về số lượng: đảm bảo đủ giáo viên theo định mức có sự điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế. Thực hiện nghiêm túc theo tinh thần Nghị quyết số 19/NQ-TW.

- Về trình độ: 100% giáo viên đạt chuẩn về trình độ; 25% trình độ trên chuẩn

- Về phẩm chất, đạo đức: có phẩm chất chính trị tốt, đạo đức tốt.

- Cán bộ quản lý tiếp tục đổi mới công tác quản lí giáo dục phù hợp với việc đổi mới chương trình giáo dục. Thực hiện tốt chức năng quản lí nhà nước, quản lí giáo dục, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào quá trình dạy học và quản lý.

3.2 Học sinh

- Qui mô trường lớp: + Lớp học: 36 .

+ Học sinh: 1584 em (44hs/lớp).

- Chất lượng giáo dục văn hóa:

+ Trên 75 % học lực khá, giỏi (16% học lực giỏi trở lên)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 1%, không có học sinh kém.

+ Tỷ lệ thi đỗ Đại học: Trên 85%.

+ Thi học sinh giỏi tỉnh, thi Giải Olympic truyền thống 30/4: phần đầu tất cả các môn tham dự đều có giải, tỷ lệ ít nhất 40% học sinh đạt giải cho mỗi đợt. Phần đầu có học sinh đạt giải Quốc gia ở kỳ thi chọn học sinh giỏi, cuộc thi Khoa học kỹ thuật.

- Chất lượng giáo dục đạo đức.

+ Chất lượng đạo đức: trên 99% hạnh kiểm khá, tốt.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động tình nguyện.

3.3 Cơ sở vật chất

- Tiếp tục nâng cấp cơ sở vật chất và thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa tương ứng với yêu cầu của đổi mới phương pháp dạy học.

- Đề xuất sửa chữa nhà vệ sinh học sinh. Tiếp tục đầu tư tu bổ cảnh quan môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp.

- Kiến nghị với UBND tỉnh, UBND Thành phố Đà Lạt về việc sửa chữa mương thoát nước, lát vỉa hè, mở rộng con đường đi vào trường.

4. Các giải pháp chiến lược

4.1 Tạo sự đồng thuận cao và môi trường làm việc, học tập thân thiện

- Nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng bộ trường, sự năng động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ quản lý, các tổ chức đoàn thể, các tổ chuyên môn.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai hóa các hoạt động của nhà trường. Khuyến khích và tạo điều kiện để mọi thành viên của nhà trường được phát triển, tiến bộ và cống hiến. Xây dựng môi trường làm việc đoàn kết, thân ái, giúp đỡ lẫn nhau và sẵn sàng phục vụ tập thể, phục vụ cộng đồng.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của mỗi cán bộ, giáo viên và học sinh trong việc nâng cao uy tín của nhà trường.

4.2. Phát triển, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có đủ năng lực thực hiện sứ mệnh của trường

- Xây dựng kế hoạch đào tạo nâng cao trình độ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, phát triển nguồn nhân lực để có được đội ngũ cán bộ, giáo viên giỏi về chuyên môn, nhiệt huyết với sự nghiệp giáo dục.

- Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp và trọng dụng nhân tài. Xây dựng cơ chế đãi ngộ xứng đáng cho cán bộ theo kết quả làm việc. Xây dựng văn hóa công sở.

- Thực hiện tốt công tác khen thưởng, kỷ luật đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

4.3 Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo

- Tiếp tục có các giải pháp nâng cao chất lượng tuyển sinh lớp 10.

- Tổ chuyên môn tiếp tục chủ động xây dựng kế hoạch dạy học, điều chỉnh chương trình, tích hợp, cập nhật những nội dung mới, chính thống, có sự phê duyệt của lãnh đạo nhà trường để thống nhất thực hiện

- Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giảng dạy và học. Kết hợp chặt chẽ việc trang bị kiến thức với bồi dưỡng tư duy sáng tạo, kỹ năng làm việc theo nhóm, nâng cao năng lực tự học, khả năng làm việc độc lập và các kỹ năng mềm cho học sinh.

- Đầu tư trang thiết bị các phòng học, phòng thí nghiệm, thực hành, đáp ứng tốt nhu cầu đổi mới, ứng dụng CNTT trong giảng dạy. Tiến hành khắc phục, sửa chữa cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu thiết yếu các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

- Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học trong giáo viên và học sinh, xây dựng câu lạc bộ STEM, tổ chức các hoạt động trải nghiệm để học sinh có thể áp dụng các vấn đề lý thuyết đã học vào thực tế.

5. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

5.1. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược.

Giai đoạn 1: Từ năm 2018 – 2019: Ôn định nề nếp kỷ cương trong dạy và học. Đẩy mạnh công tác chuyên môn trong nhà trường, nâng cao chất lượng đại trà và chất lượng mũi nhọn. Tập trung vào công tác kiểm định chất lượng giáo dục và trường chuẩn Quốc gia (đánh giá theo chu kỳ 5 năm tiếp theo).

Giai đoạn 2: Từ năm 2020 - 2025: Đẩy mạnh các giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu của kế hoạch chiến lược. Chuẩn bị chu đáo Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025. Tiếp tục phát huy, khẳng định uy tín và hình ảnh của nhà trường là một cơ sở giáo dục mạnh của tỉnh, chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng được yêu cầu của xã hội.

5.2 Tổ chức thực hiện:

- Đối với Ban giám hiệu:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập Ban chỉ đạo có nhiệm vụ theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch trong từng năm học.

- Đối với các tổ chức đoàn thể:

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học, làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động phong trào trong nhà trường.

- Đối với tổ chuyên môn:

Phát huy vai trò năng lực điều hành của tổ trưởng chuyên môn, tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch năm học trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu trong kế hoạch năm học.

- Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên:

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Đăng ký các giải pháp đổi mới trong quản lý, giảng dạy. Tích cực trong học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ tay nghề, đổi mới

sáng tạo trong dạy và học. Chấp hành tốt nội quy của đơn vị. Giữ gìn đoàn kết nội bộ, phát huy tinh thần dân chủ, tinh thần trách nhiệm tất cả vì học sinh thân yêu.

- Đối với đội ngũ học sinh và cha mẹ học sinh:

Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương; thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và tổ chức đoàn thanh niên.

Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia các hoạt động học tập và rèn luyện kỹ năng sống.

Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường./.

Noi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- BGH, Đoàn thể, Tổ chuyên môn;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Vũ Thị Quê

PHÊ DUYỆT

CỦA LÃNH ĐẠO SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO LÂM ĐỒNG

**K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Quang Long

